

## **BÁO CÁO**

Tình hình thực hiện chương trình Mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 tại thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

### **I. KHÁI QUÁT VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

#### **1. Mục tiêu và nguồn vốn đầu tư của chương trình**

##### **1.1. Mục tiêu:**

Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới nhằm xây dựng các xã nông thôn có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đáp ứng các tiêu chí của bộ tiêu chí chuẩn quốc gia về nông thôn mới, hệ thống tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh. Cơ cấu kinh tế và các hình thức sản xuất hợp lý; phát triển nhanh TTCN-NNNT, dịch vụ trên địa bàn nông thôn, gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; thực hiện nếp sống văn minh, lành mạnh, giàu bản sắc văn hóa dân tộc. Môi trường sinh thái được bảo vệ, an ninh trật tự được giữ vững, đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao.

##### **1.2. Nguồn vốn đầu tư của Chương trình**

Nguồn vốn đầu tư của chương trình được thực hiện từ nhiều nguồn vốn bao gồm: Vốn Ngân sách Nhà nước, vốn huy động đóng góp từ nhân dân, doanh nghiệp, vốn tín dụng, cụ thể:

- Ngân sách Trung ương: Được phân bổ theo kế hoạch để đầu tư các công trình: Trường học, cơ sở vật chất văn hóa, thủy lợi, kinh phí đào tạo, tuyên truyền, xây dựng cơ sở hạ tầng cho các xã.

- Ngân sách Tỉnh: Được phân bổ theo kế hoạch thực hiện NTM cho các xã.

- Ngân sách Thành phố: Được phân bổ hỗ trợ cho các xã thực hiện đầu tư xây dựng các công trình còn thiếu theo quy định của bộ tiêu chí về xây dựng NTM.

- Nguồn huy động từ các doanh nghiệp gồm có:

+ Nâng cấp cải tạo hệ thống điện sản xuất, sinh hoạt do ngành điện đầu tư theo chương trình nâng cấp, cải tạo hệ thống điện nông thôn.

+ Nguồn đầu tư của các doanh nghiệp vào đầu tư kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp, làng nghề, chợ nông thôn.

+ Nguồn đầu tư của các Hợp tác xã đối với hệ thống kênh mương, giao thông nội đồng.

- Nguồn vốn huy động đóng góp của nhân dân: Thông qua huy động bằng tiền, ngày công tham gia xây dựng các công trình, hiến đất.

- Nguồn vốn tín dụng: Huy động thông qua vay ngân hàng, các quỹ tín dụng Trung ương và địa phương.

## **2. Tình hình tổ chức, quản lý, điều hành chương trình**

- Ban chỉ đạo xây dựng Nông thôn mới thành phố Đồng Hới được thành lập theo Quyết định số 1159/QĐ-UBND ngày 13/05/2011 của UBND thành phố Đồng Hới gồm các ông, bà:

1. Ông: Trần Đình Dinh	Chủ tịch UBND TP	Trưởng ban
2. Ông: Hoàng Đình Thắng	Phó Chủ tịch UBND TP	Phó ban trực
3. Ông Nguyễn Minh Cừ	Trưởng phòng Kinh tế TP	Phó ban điều hành
4. Ông: Mai Xuân Thọ	Trưởng Công an TP	Ban viên
5. Ông: Hà Quốc Phong	Chủ tịch UBMTTQ TP	Ban viên
6. Bà: Nguyễn Thị Mỹ Lợi	Trưởng phòng TC-KH TP	Ban viên
7. Ông: Trần Việt Cay	Trưởng phòng Nội vụ TP	Ban viên
8. Ông: Nguyễn Đức Cường	Trưởng phòng TN-MT TP	Ban viên
9. Bà: Lê Thị Thu Cúc	Chánh Văn phòng HĐND-UBND TP	Ban viên
10. Bà: Nguyễn Thị Hồng	Trưởng phòng VH-XH TP	Ban viên
11. Ông: Đặng Đình Tự	Trưởng phòng LĐTB&XH TP	Ban viên
12. Ông: Nguyễn Văn Năm	Trưởng phòng y tế TP	Ban viên
13. Ông: Trần Quốc Tấn	Phó Trưởng phòng QLĐT TP	Ban viên
14. Bà: Nguyễn Thị Minh Huệ	Chủ tịch hội LHPN TP	Ban viên
15. Ông: Nguyễn Ngọc Cách	Chủ tịch hội nông dân TP	Ban viên
16. Ông: Nguyễn Văn Tội	Chủ tịch hội CCB TP	Ban viên
17. Bà: Nguyễn Thị Xuân Kiều	Bí thư đoàn TNCSHCM TP	Ban viên
18. Ông: Trần Xuân Lú	Chủ tịch UBND xã Đức Ninh	Ban viên
19. Ông: Đào Hữu Viên	Chủ tịch UBND xã Nghĩa Ninh	Ban viên
20. Ông: Nguyễn Duy Văn	Chủ tịch UBND xã Thuận Đức	Ban viên
21. Ông: Nguyễn Ngọc Thơ	Chủ tịch UBND xã Quang Phú	Ban viên
22. Ông: Nguyễn Ngọc Hiếu	Chủ tịch UBND xã Bảo Ninh	Ban viên
23. Ông: Thái Khắc Hưng	Chủ tịch UBND xã Lộc Ninh	Ban viên

Một số đồng chí có thay đổi đã được kiện toàn theo quy định.

- Nhiệm vụ của Ban chỉ đạo: Giúp UBND Thành phố thực hiện các nhiệm vụ thuộc chương trình MTQG về xây dựng NTM và các chương trình khác liên quan đến nội dung xây dựng NTM. Cụ thể được UBND Thành phố ban hành tại Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 14/02/2012 của UBND thành phố Đồng Hới về việc ban hành

Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 thành phố Đồng Hới.

- Cơ chế quản lý tài chính: Theo quy định hiện hành của Nhà nước.

### **3. Khái quát tình hình thực hiện Chương trình**

- Phạm vi triển khai chương trình: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới thành phố Đồng Hới được triển khai trên địa bàn 06 xã, bao gồm: Xã Thuận Đức, xã Nghĩa Ninh, xã Lộc Ninh, xã Đức Ninh, xã Thuận Đức, xã Bảo Ninh.

- Nội dung chủ yếu của chương trình:

+ Thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chung tay xây dựng nông thôn mới.

+ Thực hiện công tác đào tạo, tập huấn cho các cán bộ phụ trách nông thôn mới từ cấp Thành phố đến cấp xã.

+ Rà soát điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cho các xã đã có quy hoạch, lập quy hoạch sử dụng đất cho các xã chưa có. Phân định rõ các vùng sản xuất và hạ tầng kỹ thuật thiết yếu phục vụ sản xuất hàng hóa nông nghiệp, CN-TTCN và dịch vụ; bố trí hệ thống thủy lợi kết hợp với giao thông nông thôn và giao thông nội đồng.

+ Quy hoạch xây dựng phát triển các khu dân cư mới, chỉnh trang các khu dân cư hiện có theo hướng hiện đại, bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc.

+ Quy hoạch bố trí mạng lưới giao thông, trường học, trung tâm VH-TT, thể thao các xã, các thôn; nhà bưu điện, chợ, khu nghĩa trang, bãi thu gom, xử lý rác thải, hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, công viên, cây xanh...

+ Đầu tư xây dựng các công trình còn thiếu theo bộ tiêu chí xã đạt chuẩn NTM như: Hệ thống kênh mương thủy lợi, đường giao thông nội đồng, hệ thống giao thông nông thôn, trung tâm văn hóa thể thao, trường học, trạm y tế...

- Thời gian thực hiện chương trình: Giai đoạn 2011-2015.

### **4. Những thuận lợi và khó khăn chủ yếu khi thực hiện Chương trình**

- Thuận lợi: Sau 4 năm triển khai Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, các xã đã tích cực thực hiện đạt được nhiều kết quả tốt, tạo được sự chuyển biến thực sự về nhận thức đối với các cấp, đặc biệt là khơi dậy vai trò chủ thể, tạo niềm tin, tự giác tham gia của người dân và cộng đồng dân cư trong xây dựng nông thôn mới. Đã hoàn thành quy hoạch chung, quy hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp và đề án xây dựng nông thôn mới, các xã đã triển khai quy hoạch chi tiết trung tâm xã làm định hướng cho phát triển kinh tế xã hội địa phương, đạt những kết quả tích cực về xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển sản xuất. Công tác tập huấn, tổ chức đoàn học tập kinh nghiệm cho đội ngũ cán bộ phụ trách Chương trình xây dựng nông thôn mới từ Thành phố đến xã đã được triển khai thực hiện. Nhờ vậy bộ mặt nông thôn thay đổi một cách toàn diện.

- Khó khăn: Bên cạnh những thuận lợi, vẫn còn một số khó khăn nhất định, đó là: Sự cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ chương trình của các xã còn hạn chế, một bộ phận

ngại khó, thiếu quyết tâm trong thực hiện chương trình, công tác tuyên truyền chưa sâu rộng, chưa quyết liệt nên một bộ phận nhân dân chưa hiểu sâu sắc, đầy đủ chủ trương xây dựng nông thôn mới của Đảng và Nhà nước.

Tiến độ triển khai nhìn chung còn chậm so với yêu cầu; việc quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền ở một số nơi chưa thường xuyên; một số cơ chế, chính sách không phù hợp, chậm được bổ sung điều chỉnh, sửa đổi; công tác sơ kết, nhân rộng mô hình chưa được thường xuyên, kịp thời.

Nhận thức của một bộ phận người dân về Chương trình xây dựng nông thôn mới chưa đầy đủ, còn tâm lý thụ động, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước. Chưa phát huy đầy đủ vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư trong xây dựng nông thôn mới. Công tác chuyển đổi cơ cấu, phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa chuyển biến chậm.

Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đã được triển khai nhưng chưa nhiều, kinh phí được cấp trên hỗ trợ để thực hiện các lớp đào tạo nghề còn ít.

Nguồn vốn đầu tư, nguồn kinh phí để đảm bảo thực hiện các nội dung còn thiếu theo bộ tiêu chí đặc biệt là tiêu chí cơ sở vật chất ở một số xã còn khó khăn, không có nguồn để đầu tư dẫn đến tiến độ chậm, nợ đọng xây dựng cơ bản còn nhiều.

## **II. CÔNG TÁC TỔ CHỨC, CHỈ ĐẠO, THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Công tác tổ chức, chỉ đạo thực hiện Chương trình**

#### **1.1. Công tác tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới:**

Các xã đã tổ chức hưởng ứng phong trào "Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới". Ban Dân vận Thành ủy đã tổ chức lễ phát động phong trào thi đua dân vận khéo, trong đó tập trung nội dung phát động là "chung tay XDNTM và chỉnh trang đô thị" sâu rộng trên địa bàn Thành phố, trong đó xã Thuận Đức được chọn làm điểm trong phong trào.

Tổ chức họp dân, góp ý xây dựng đề án, quy hoạch nông thôn mới của xã. Nhiều hình thức tuyên truyền như: Thông qua hệ thống truyền thanh của xã, lồng ghép trong các buổi sinh hoạt Đảng bộ, chi bộ, của các tổ chức đoàn thể để tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về XDNTM. Tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch XDNTM hàng năm.

Công tác truyền thông, tuyên truyền xây dựng nông thôn mới đã được Thành phố triển khai thực hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng, truyền hình, website Thành phố; hệ thống truyền thanh các xã, các thôn; đã tổ chức lồng ghép cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với xây dựng nông thôn mới". Từ đó làm thay đổi nhận thức trong đội ngũ lãnh đạo và nhân dân về XDNTM, làm cho cán bộ và nhân dân hiểu rõ XDNTM không phải là một đề án của nhà nước mà là cuộc cách mạng, cuộc vận động lớn để cộng đồng dân cư ở nông thôn đồng lòng xây dựng nông thôn, địa phương, gia đình của mình khang trang, sạch đẹp;

phát triển sản xuất toàn diện; có nếp sống văn hóa, môi trường và an ninh nông thôn được đảm bảo; thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng cao.

#### 1.2. Cơ chế huy động vốn:

Thực hiện đa dạng hóa các nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện chương trình này.

a) Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia; các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trên địa bàn: Thành phố Đồng Hới chỉ được hưởng nguồn vốn từ chương trình MTQG xây dựng NTM của Tỉnh, ngoài ra không có chương trình nào khác.

b) Huy động tối đa nguồn lực của địa phương (tỉnh, thành phố, xã) để tổ chức triển khai Chương trình: Thành phố đã tích cực huy động sự hỗ trợ của Tỉnh về nguồn vốn để cân đối cho một số dự án đầu tư đạt tiêu chí NTM cho một số xã. Ngoài ra, hàng năm Thành phố trích từ nguồn vốn của Thành phố (từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất) để hỗ trợ thêm cho các xã đầu tư xây dựng các công trình NTM, tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí cho các xã lập quy hoạch, hỗ trợ phát triển sản xuất, học tập kinh nghiệm... Đối với cấp xã, nguồn vốn đầu tư Ngân sách xã được hưởng (70% nguồn thu tiền sử dụng đất) được để lại để xã đầu tư các công trình thực hiện chương trình NTM và các chương trình khác trên địa bàn xã.

c) Huy động vốn đầu tư của doanh nghiệp.

d) Các khoản đóng góp theo nguyên tắc tự nguyện của nhân dân trong xã cho từng dự án cụ thể, do Hội đồng nhân dân xã thông qua như các công trình đường giao thông quy mô nhỏ, điện chiếu sáng, kênh mương thủy lợi, đường giao thông nội đồng...

đ) Huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác.

1.3. Cơ chế đầu tư: Theo quy định hiện hành của Nhà nước và chỉ đạo của Tỉnh.

1.4. Đào tạo cán bộ chuyên trách để triển khai chương trình:

- Cấp Thành phố:

Từ đầu giai đoạn, UBND Thành phố đã cử lãnh đạo, thành viên trong Ban chỉ đạo, Ban Phát triển thôn, cán bộ phụ trách nông thôn mới cấp Thành phố, cấp xã tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, các đoàn học tập rút kinh nghiệm xây dựng nông thôn mới do Tỉnh tổ chức. Tổ chức hội nghị tập huấn quán triệt các nội dung chương trình mục tiêu Quốc gia về XDNTM giai đoạn 2011-2020 cho các ngành và UBND xã. Hướng dẫn ghi chép đánh giá thực trạng nông thôn mới theo 19 tiêu chí và xây dựng kế hoạch NTM giai đoạn 2011-2020.

- Cấp xã:

Đã tổ chức công bố quy hoạch, kế hoạch, hướng dẫn, vận động, tuyên truyền, triển khai thực hiện ở cấp xã. Cử cán bộ phụ trách công tác xây dựng nông thôn mới, trưởng các thôn tham gia tích cực các lớp tập huấn do Tỉnh và Thành phố tổ chức, phổ biến sâu rộng các văn bản xây dựng nông thôn mới, tầm quan trọng của việc xây dựng nông thôn mới đến từng người dân.

### 1.5. Công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý chương trình:

- Công tác lập, thẩm định và phê duyệt đề án:

Để việc thực hiện chương trình đảm bảo tiến độ và đúng quy định của Trung ương, của Tỉnh. Sau khi triển khai chương trình, Thành ủy Đồng Hới đã ban hành Chương trình hành động; UBND Thành phố ban hành Kế hoạch XDNTM thành phố giai đoạn 2011-2020, xây dựng kế hoạch cụ thể hàng năm. Phê duyệt các đề án XDNTM trên địa bàn Thành phố, đề án quy hoạch cho các xã, các văn bản chỉ đạo, đốc thúc UBND các xã triển khai các nội dung của Chương trình và tổ chức các Hội nghị triển khai kế hoạch XDNTM trên địa bàn Thành phố năm 2012-2015, đánh giá tình hình hàng năm.

Ban chỉ đạo Thành phố đã chỉ đạo, điều hành quyết liệt và có hiệu quả việc thực hiện các nội dung chương trình nông thôn mới như hướng dẫn, hỗ trợ các xã rà soát, đánh giá thực trạng nông thôn, xây dựng Đề án xây dựng NTM; thẩm định và phê duyệt đề án. Thành phố đã ban văn bản, tổ chức hội nghị để quán triệt cho các địa phương thực hiện, hướng dẫn các địa phương xây dựng đề án, nộp, thẩm định và phê duyệt đề án. Có 6/6 xã được UBND Thành phố phê duyệt đề án xây dựng nông thôn mới bao gồm: Xã Nghĩa Ninh (Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 11/10/2011 của UBND Thành phố), xã Quang Phú (Quyết định số 3768/QĐ-UBND ngày 11/10/2011 của UBND Thành phố), xã Thuận Đức (Quyết định số 3766/QĐ-UBND ngày 11/10/2011 của UBND Thành phố), xã Đức Ninh (Quyết định số 3765/QĐ-UBND ngày 11/10/2011 của UBND Thành phố), xã Bảo Ninh (Quyết định số 3769/QĐ-UBND ngày 11/10/2011 của UBND Thành phố), xã Lộc Ninh (Quyết định số 3764/QĐ-UBND ngày 11/10/2011 của UBND Thành phố); xây dựng kế hoạch thực hiện các nội dung của Chương trình xây dựng NTM trên địa bàn giai đoạn 2010-2015 và hàng năm. Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đốc thúc các xã triển khai các nội dung XDNTM theo kế hoạch đề ra, tổ chức hội nghị kịp thời nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho cơ sở; cơ chế huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

Ban chỉ đạo các xã đã chỉ đạo, quản lý tốt việc thực hiện các nội dung XDNTM như tuyên truyền, vận động người dân chung tay XDNTM, chỉ đạo Ban quản lý XDNTM xã thực hiện các nhiệm vụ theo các văn bản hướng dẫn của Bộ, Ban ngành chức năng, của UBND Tỉnh và Thành phố về xây dựng nông thôn mới như: Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới; Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020; Thông tư số 54/TT-BNNPTNT hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới; Công văn số 852/UBND ngày 09/5/2011 của UBND tỉnh Quảng Bình về hướng dẫn lập quy hoạch xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Bình...

Chương trình xây dựng nông thôn mới đã huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội cùng vào cuộc. Hội nông dân các cấp đã phối hợp với các ngành, đoàn thể vận động hội viên hăng hái tham gia vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; tích cực tham gia vào công tác xã hội hóa khuyến học, khuyến tài, thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động như: "Ngày vì người nghèo", "đền ơn đáp nghĩa"... Đoàn TNCS HCM Thành phố đã phát động phong trào "Tuổi trẻ chung tay xây dựng NTM", "mỗi cơ sở đoàn là một công trình, phần việc XDNTM" sâu rộng trong đoàn viên thanh niên. Đoàn viên thanh niên Thành phố đã góp sức xây dựng các công trình, phần việc nông thôn mới có ý nghĩa thiết thực như công trình đường giao thông thôn 8 xã Nghĩa Ninh, công trình thấp sáng đường quê tại xã Thuận Đức, Nghĩa Ninh,... Ngoài ra các tổ chức đoàn của địa phương đã huy động được hàng nghìn ngày công lao động vệ sinh đường làng, ngõ xóm, khơi thông cống rãnh, làm cho môi trường sống ngày càng xanh-sạch-đẹp.

Hội LHPN Thành phố cũng đã phát động phong trào chung tay XDNTM cho hội viên, trong đó phát huy vai trò của người phụ nữ trong các tiêu chí về phát triển sản xuất nâng cao thu nhập gia đình, xây dựng gia đình văn hóa, nếp sống văn minh, vay vốn cải tạo công trình cấp nước sạch và công trình vệ sinh.

- Việc thực hiện các chế độ, chính sách của chương trình: Thực hiện các quy định của nhà nước về CTMT xây dựng NTM, việc thực hiện các chế độ, chính sách của chương trình tại thành phố Đồng Hới thực hiện đảm bảo quy định. Nguồn kinh phí cấp trên hỗ trợ được Thành phố phân khai và giao cho các xã, đơn vị thực hiện theo quy định. Hàng năm được đưa vào quyết toán tài chính.

- Công tác chỉ đạo các xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới:

Thành phố triển khai đồng loạt XDNTM ở tất cả các xã mà không chọn xã điểm. Giai đoạn 2011-2015: Thành phố tập trung chỉ đạo hoàn thành 19 tiêu chí cho 4 xã. Qua 4 năm thực hiện với sự chỉ đạo của các ban ngành Thành phố cùng với sự nỗ lực phấn đấu của nhân dân địa phương, đến cuối năm 2014 Thành phố đã có 4 xã đạt chuẩn nông thôn mới (xã Quang Phú đạt chuẩn cuối năm 2013, đồng thời là một trong các xã được Tỉnh chọn làm xã điểm; 03 xã Bảo Ninh, Thuận Đức, Đức Ninh đạt chuẩn năm 2014) còn 02 xã phấn đấu hoàn thành năm 2015 là xã Lộc Ninh và xã Nghĩa Ninh.

## **2. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Chương trình**

### **2.1. Kết quả thực hiện các mục tiêu chung của chương trình tính đến hết năm 2014**

\* Kết quả chung:

+ Số xã đạt 19 tiêu chí đến cuối năm 2014: 04 xã (Quang Phú, Bảo Ninh, Thuận Đức, Đức Ninh) tăng 03 xã đạt chuẩn năm 2014 so với 01 xã năm 2013.

+ Số xã đạt 17 tiêu chí: 01 xã (Lộc Ninh).

+ Số xã đạt 16 tiêu chí: 01 xã (Nghĩa Ninh).

\* Chi tiết từng tiêu chí:

+ Tiêu chí Quy hoạch và thực hiện quy hoạch: Số lượng đề án đã được phê duyệt từ đầu giai đoạn: 6/6 đề án, đạt 100%; số lượng xã đã công bố quy hoạch: 6/6 xã, đạt 100%. Có 6/6 xã đã triển khai quy hoạch chi tiết XDNTM và quy hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp, trình UBND Thành phố phê duyệt quy hoạch chi tiết khu dân cư và quy hoạch phát triển sản xuất cho 6/6 xã.

+ Tiêu chí giao thông: Đây là một trong những tiêu chí quan trọng về kết cấu hạ tầng thiết yếu của địa phương, khi thực hiện cần có nguồn lực và sự chung tay của người dân. Cụ thể: Trong 04 năm qua, trên địa bàn 6 xx đã đầu tư 53,8 Km đường giao thông liên xã, thôn; rải sỏi đường nội đồng phục vụ sản xuất nông nghiệp 8,9 Km... đã thực hiện hoàn thành tiêu chí giao thông 5 xã trong giai đoạn 2011-2014 và 01 xã còn lại trong năm 2015 (xã Nghĩa Ninh).

+ Tiêu chí thủy lợi: Đã xây dựng, cải tạo, nâng cấp đê kè cho 3 công trình với kinh phí hơn 6 tỷ đồng. Kiên cố hóa kênh mương thực hiện được 15,05 Km đạt kế hoạch đề ra từ đầu giai đoạn. 6/6 xã đã hoàn thành tiêu chí thủy lợi.

+ Tiêu chí điện: Đây là tiêu chí đã đạt được trước khi triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

+ Tiêu chí trường học: Đã có 5/6 xã đạt tiêu chí này. Mạng lưới trường lớp, quy mô các cấp học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tiếp tục được đầu tư, nâng cấp với kinh phí thực hiện hơn 50 tỷ đồng.

+ Tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa: Đây là tiêu chí khi triển khai thực hiện gặp rất nhiều khó khăn nhưng với sự nỗ lực quyết tâm của các cấp chính quyền, địa phương đến nay đã có 4/6 xã đã hoàn thành xây dựng Nhà văn hóa và khu thể thao xã đạt chuẩn. Phần đầu trong năm 2015 hoàn thành xây dựng Nhà văn hóa và khu thể thao tại 2 xã Lộc Ninh và Nghĩa Ninh.

+ Tiêu chí chợ nông thôn: Ngay từ giai đoạn đầu, Thành phố đã ưu tiên tập trung quy hoạch hệ thống các chợ, từ đó tranh thủ và ưu tiên nguồn vốn triển khai xây dựng Chợ Cầu 4 (xã Thuận Đức), Chợ Đức Ninh (xã Đức Ninh), Chợ Quang Phú (xã Quang Phú) và Chợ Bảo Ninh (xã Bảo Ninh) với tổng kinh phí gần 16 tỷ đồng.

+ Tiêu chí Bưu điện: 6/6 xã đã có điểm bưu chính viễn thông, có internet về đến thôn..., cơ bản đạt tiêu chí này từ năm 2011.

+ Tiêu chí nhà ở dân cư: Giai đoạn 2011-2014 có 6/6 xã đạt chuẩn.

+ Tiêu chí thu nhập: Giai đoạn 2011-2014 có 6/6 xã đạt chuẩn.

+ Tiêu chí hộ nghèo: Giai đoạn 2011-2014 có 6/6 xã đạt chuẩn.

+ Tiêu chí cơ cấu lao động: Giai đoạn 2011-2014 có 6/6 xã đạt chuẩn.

+ Tiêu chí hình thức tổ chức sản xuất: Giai đoạn 2011-2014 có 6/6 xã đạt chuẩn.

+ Tiêu chí giáo dục: Giai đoạn 2011-2014 có 6/6 xã đạt chuẩn.

+ Tiêu chí Y tế: Số xã có trạm y tế đạt chuẩn 6/6 xã (giai đoạn 2001-2010); tỷ lệ người dân tham gia các hình thức bảo hiểm y tế: 68%.



+ Tiêu chí văn hóa: Số thôn được công nhận làng văn hóa: 54/55 thôn. Giai đoạn 2011-2014 có 5/6 xã đạt chuẩn. Trong năm 2015 phần đầu 01 xã còn lại đạt chuẩn (xã Nghĩa Ninh).

+ Tiêu chí môi trường: Công tác quản lý, thu gom và xử lý chất thải, nước thải ở khu vực nông thôn đã được quan tâm, chú trọng; đến nay đã có 6/6 xã có đề án và thành lập tổ thu gom rác thải, chất thải.

+ Tiêu chí hệ thống chính trị xã hội vững mạnh: Đã có 6/6 xã đạt nội dung này ngay từ đầu giai đoạn triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng nông thôn mới.

+ Tiêu chí an ninh trật tự: Giai đoạn 2011-2014 có 6/6 xã đạt chuẩn.

## **2.2. Kết quả thực hiện các mục tiêu cụ thể của Chương trình tính đến hết năm 2014**

a. Về thực hiện triển khai nội dung Chương trình;

b. Về phạm vi thực hiện Chương trình: Thực hiện trên 6 xã bao gồm: Xã Nghĩa Ninh, xã Lộc Ninh, xã Thuận Đức, xã Đức Ninh, xã Quang Phú, xã Bảo Ninh.

c. Kết quả thực hiện nội dung Chương trình

\* Số xã đạt tiêu chuẩn Nông thôn mới: 04 xã (Quang Phú, Bảo Ninh, Thuận Đức, Đức Ninh)

\* Các xã đạt được một số chỉ tiêu trong 19 chỉ tiêu trong bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới:

+ Xã Lộc Ninh đạt 17 tiêu chí.

+ Xã Nghĩa Ninh đạt 16 tiêu chí.

\* Về quy hoạch và thực hiện quy hoạch, về lập đề án xây dựng nông thôn mới:

Số lượng đề án đã được phê duyệt từ đầu giai đoạn: 6/6 đề án, đạt 100%; số lượng xã đã công bố quy hoạch: 6/6 xã, đạt 100%. Có 6/6 xã đã triển khai quy hoạch chi tiết XDNTM và quy hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp, trình UBND Thành phố phê duyệt quy hoạch chi tiết khu dân cư và quy hoạch phát triển sản xuất cho 6/6 xã

\* Về phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân:

Phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân luôn được xác định là một nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch XDNTM. Thành phố đã hỗ trợ và phổ biến nhân rộng mô hình sản xuất mới như: Mô hình lúa chất lượng cao, hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản, lưới rê hỗn hợp; nuôi cá sấu thương phẩm... Các mô hình được đánh giá phù hợp với điều kiện địa phương và có hiệu quả kinh tế cao.

Các địa phương đã tích cực tăng cường công tác đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất như bê tông hóa kênh mương, rải sỏi đường chính nội đồng, gia cố hồ đập, hoàn thiện cơ sở hạ tầng sản xuất để tạo thuận lợi cho việc sản xuất và cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp. Tiếp tục đầu tư phát triển các cụm công nghiệp đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế tại địa phương.

Một số địa phương như Thuận Đức, Đức Ninh, Lộc Ninh đã đẩy mạnh phát triển các sản phẩm tiêu thụ công nghiệp để tạo tính đa dạng phong phú như vật liệu gạch

ngói xây dựng, bát húng mù cao su, hàng chế biến gỗ mộc mỹ nghệ... Các xã Bảo Ninh, Quang Phú đầu tư đóng mới tàu thuyền khai thác thủy sản có công suất trên 90CV với số lượng đóng mới tăng lên qua từng năm. Cụ thể: Năm 2011 có 7 chiếc; năm 2012 có 15 chiếc; năm 2013 có 30 chiếc và năm 2014 có 40 chiếc, với tổng kinh phí thực hiện 1.410 triệu đồng, nâng số tàu thuyền các xã lên hơn 539 chiếc. Triển khai xây dựng mô hình rau an toàn theo tiêu chuẩn VIETGAP tại các xã Bảo Ninh, Đức Ninh, Thuận Đức và phường Bắc Nghĩa với kinh phí thực hiện 1.142 triệu đồng. Hỗ trợ giá giống lúa cho nông dân sản xuất với số tiền 2.397 triệu đồng. Hỗ trợ cho các cơ sở, doanh nghiệp tiểu thủ công nghiệp, các trang trại chăn nuôi, tàu cá đánh bắt xa bờ theo chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất của Thành phố giai đoạn 2011-2014 với số tiền 1.885 triệu đồng.

\* Về kết quả chi đầu tư xây dựng hạ tầng:

Với sự hỗ trợ đầu tư từ nguồn Ngân sách Nhà nước và nguồn vốn huy động khác đã nhiều công trình đã được đầu tư làm thay đổi bộ mặt nông thôn, kết cấu hạ tầng ngày càng hoàn thiện, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa xã hội ở địa phương, đời sống vật chất và tinh thần người dân được cải thiện đáng kể, giúp cho các xã sớm hoàn thành các tiêu chí theo đúng lộ trình đề ra.

Trên đây là báo cáo tổng hợp số liệu của UBND Thành phố./.

**Nơi nhận:**

- Đoàn Kiểm toán NN;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch TP;
- Phòng TCKH;
- Lưu: VP HĐND-UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**TỔNG MỨC VỐN CỦA CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NÔNG THÔN MỚI  
PHÂN BỐ CHO THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
Từ năm 2011 đến năm 2014 (trong giai đoạn kiểm toán)**

TT	Đơn vị	Tổng vốn (triệu đồng)	Kế hoạch vốn đã phân bổ					KH Vốn Lồng ghép từ các Chương trình, dự án khác
			KH Vốn từ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới					
			Ngân sách	Doanh nghiệp	Dân góp	Tín dụng	Khác (TPCP)	
<b>1</b>	<b>UBND thành phố Đồng Hới</b>	<b>38.735</b>	<b>26.077</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>4.938</b>	<b>7.720</b>	
1	Phòng Kinh tế TP	274	274				-	
2	UBND xã Bảo Ninh	11.128	6.928			2.400	1.800	
3	UBND xã Đức Ninh	8.480	6.680				1.800	
4	UBND xã Lộc Ninh	1.133	623				510	
5	UBND xã Quang Phú	8.664	7.154				1.510	
6	UBND xã Thuận Đức	8.462	4.124			2.538	1.800	
7	UBND xã Nghĩa Ninh	594	294				300	

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NÔNG THÔN MỚI THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

Từ năm 2011 đến năm 2014 (trong giai đoạn kiểm toán)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Đơn vị được kiểm toán	Tổng số				2011				2012				2013				2014			
		Tổng cộng	Chi sự nghiệp	XDCB	TPCP	Cộng	Chi sự nghiệp	XDCB	TPCP	Cộng	Chi sự nghiệp	XDCB	TPCP	Cộng	Chi sự nghiệp	XDCB	TPCP	Cộng	Chi sự nghiệp	XDCB	TPCP
A	B	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4
1	UBND thành phố Đồng Hới	38.735	3.513	27.502	7.720	594	594	-	-	5.019	819	4.200	-	9.088	1.069	8.019	-	24.034	1.031	15.283	7.720
1	Phòng Kinh tế TP	274	274	-	-	33	33	-	-	10	10	-	-	210	210	-	-	21	21	-	-
2	UBND xã Bảo Ninh	11.128	459	8.869	1.800	-	-	-	-	154	154	-	-	734	165	569	-	10.240	140	8.300	1.800
3	UBND xã Đức Ninh	8.480	570	6.110	1.800	111	111	-	-	4.354	154	4.200	-	165	165	-	-	3.850	140	1.910	1.800
4	UBND xã Lộc Ninh	1.133	459	164	510	-	-	-	-	154	154	-	-	165	165	-	-	814	140	164	510
5	UBND xã Quang Phú	8.664	909	6.245	1.510	150	150	-	-	154	154	-	-	5.660	165	5.495	-	2.700	440	750	1.510
6	UBND xã Thuận Đức	8.462	609	6.053	1.800	150	150	-	-	154	154	-	-	2.120	165	1.955	-	6.038	140	4.098	1.800
7	UBND xã Nghĩa Ninh	594	233	61	300	150	150	-	-	39	39	-	-	34	34	-	-	371	10	61	300

Ghi chú:

- Năm 2012 NS Tinh bố trí 2000 tr cho công trình: Chợ Đức Ninh tại QĐ số 704 ngày 30/3/2012 của UBND Tỉnh.
- Năm 2014:
  - + UBND xã Bảo Ninh: TPCP - 1800 tr (Chợ Bảo ninh: 800 tr; TTVH xã Bảo Ninh: 1000 tr); Nguồn Tin dụng ưu đãi: 1169 tr (Chợ Bảo Ninh), 1231 tr (TTVH xã Bảo Ninh), NS Tinh: 900 tr (TTVH xã Bảo Ninh).
  - + UBND xã Đức Ninh: TPCP - 1800 tr (TTVH xã Đức Ninh: 800 tr; Chợ Đức Ninh: 500 tr; KCHKM tuyên mương bón và Hối Đầu: 500 tr); NST: 1610 tr (TTVH xã Đức Ninh: 1611 tr).
  - + UBND xã Lộc Ninh: TPCP - 510 tr (Cải tạo nâng cấp công trường rào sân bê tông trường TH Lộc Ninh Cơ sở 1: 100 tr; Các trục đường GTND xã Lộc Ninh: 260 tr; Gia cố mái ta luy đường phía Tây Bắc hồ Bàu Miệu, xã Lộc Ninh, TP Đồng Hới: 150 tr; Tổng: 510 tr)
  - + UBND xã Quang Phú: 510 tr (Nhà hiệu bộ trường tiểu học xã Quang Phú: 210 tr; Hàng rào chợ, mái che đình thực phẩm chợ Quang Phú: 300 tr); TPCP thường xã đạt Nông thôn mới: 1 tỷ được UBND xã phân bổ cho công trình TTVH xã Quang Phú. Vốn CTMT văn hóa tỉnh: 300 (TTVH xã Quang Phú).
  - + UBND xã Thuận Đức: TPCP - 1800 tr (Trung tâm văn hóa xã Thuận Đức: 1550 tr; Khu thể thao trung tâm xã Thuận Đức: 250 tr); Vốn vay ưu đãi của tỉnh: 2538 tr (Trung tâm văn hóa xã Thuận Đức: 731 tr; Khu thể thao trung tâm xã Thuận Đức: 329 tr; Các trục đường vào thôn Thuận Phong & T. Phước: 494 tr; Các trục đường vào thôn Thuận Ninh: 382; Các trục đường vào thôn Thuận Vinh & thôn Thuận Hà: 481; QH, GPMB khu nghĩa trang nhân dân xã Thuận Đức: 121).
  - + UBND xã Nghĩa Ninh: TPCP - 300 tr (KCH kênh mương tuyên mương Bón và mương Hối Đầu thôn 5 xã Nghĩa Ninh: 300).

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI**

Phụ lục số 02/CKHKT-CT.NTM

**KẾT QUẢ CHI TIẾT NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH  
TÀI THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI - GIAI ĐOẠN 2010 - 2014**

STT	Nội dung chi tiêu	Kết quả thực hiện 2010-2014											Chủ đầu tư
		Vốn trực tiếp cho Chương trình				Lồng ghép	Vốn tín dụng	Doanh nghiệp	Dân góp	Nguồn khác			
		TƯ	Tỉnh	Huyện	Xã								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		
<b>I</b>	<b>QUI HOẠCH NÔNG THÔN MỚI</b>	<b>0</b>	<b>285</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>121</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>			
1	Quy hoạch chi tiết nông thôn mới xã Lộc Ninh		164									UBND xã Lộc Ninh	
2	QH, GPMB khu nghĩa trang nhân dân xã Thuận Đức		121				121					UBND xã Thuận Đức	
<b>II</b>	<b>GIAO THÔNG</b>	<b>260</b>	<b>1856</b>	<b>0</b>	<b>70</b>	<b>0</b>	<b>1357</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>			
1	Các trục đường vào thôn Thuận Phong & T. Phước		494				494					UBND xã Thuận Đức	
2	Các trục đường vào thôn Thuận Ninh		382				382					UBND xã Thuận Đức	
3	Các trục đường vào thôn Thuận Vinh & thôn Thuận Hà		481				481					UBND xã Thuận Đức	
4	Các trục đường GTND xã Lộc Ninh	260										UBND xã Lộc Ninh	
5	Đường GT xóm giữa thôn Hà Trung		300		70							UBND xã Bảo Ninh	
6	Đường GT nội đồng thôn Cửa Phú		199		0							UBND xã Bảo Ninh	

**Kết quả thực hiện 2010-2014**

STT	Nội dung chi tiêu	Vốn trực tiếp cho Chương trình				Lồng ghép	Vốn tín dụng	Doanh nghiệp	Dân góp	Nguồn khác	Chủ đầu tư
		TƯ	Tỉnh	Huyện	Xã						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
<b>III</b>	<b>CHỢ NÔNG THÔN</b>	<b>1600</b>	<b>3469</b>	<b>600</b>	<b>4740</b>	<b>0</b>	<b>1169</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1	Chợ Bảo Ninh	800	1169		2300		1169				UBND xã Bảo Ninh
2	Đình Chợ Thuận Đức		300		690						UBND xã Thuận Đức
3	Chợ Đức Ninh	500	2000	600	1600						UBND xã Đức Ninh
4	Hàng rào chợ, mái che đình thực phẩm chợ Quang Phú	300			150						UBND xã Quang Phú
<b>IV</b>	<b>CƠ SỞ VẬT CHẤT VĂN HÓA</b>	<b>4600</b>	<b>5189</b>	<b>1800</b>	<b>8275</b>	<b>0</b>	<b>1391</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>300</b>	
1	Trung tâm văn hóa thể thao xã Bảo Ninh	1000	2131		2700		1231				UBND xã Bảo Ninh
2	Nhà văn hoá thôn Mỹ Cảnh		87		910						UBND xã Bảo Ninh
3	Trung tâm văn hóa xã Thuận Đức	1550	731		1281		31				UBND xã Thuận Đức
4	Khu thể thao trung tâm xã Thuận Đức	250	329		279		129				UBND xã Thuận Đức
5	Trung tâm văn hóa thể thao xã Quang Phú	1000	300	1800	2905					300	UBND xã Quang Phú
6	Trung tâm văn hóa xã Đức Ninh	800	1611		200						UBND xã Đức Ninh

STT	Nội dung chi tiêu	Kết quả thực hiện 2010-2014											Chủ đầu tư
		Vốn trực tiếp cho Chương trình				Lồng ghép	Vốn tín dụng	Doanh nghiệp	Dân góp	Nguồn khác			
		TƯ	Tỉnh	Huyện	Xã								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		
V	<b>THỦY LỢI</b>	<b>950</b>	<b>99</b>	<b>0</b>	<b>61</b>	<b>0</b>	<b>99</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>			
1	KCH kênh mương tuyến mương Bón và mương Hới Dầu đôn 5 xã Nghĩa Ninh	300			61						UBND xã Nghĩa Ninh		
2	KCHKM tuyến mương Đức Thị-Đức Môn-nhà ông Quân đi Hoang Thẹo	500	99				99				UBND xã Đức Ninh		
3	Gia cố mái ta luy đường phía Tây Bắc hồ Bầu Miệu, xã Lộc Ninh, TP Đông Hới	150									UBND xã Lộc Ninh		
VI	<b>TRƯỜNG HỌC</b>	<b>310</b>	<b>286</b>	<b>600</b>	<b>1169</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>			
1	Sân, vườn hoa Trường MN Thuận Đức		286		679						UBND xã Thuận Đức		
2	Cải tạo nâng cấp công trường rào sân bê tông trường TH Lộc Ninh Cơ sở 1	100									UBND xã Lộc Ninh		
3	Nhà hiệu bộ trường tiểu học xã Quang Phú	210		600	490						UBND xã Quang Phú		